

Xuất bản sách dịch trong tiến trình lịch sử Việt Nam

Vũ Thị Ngọc Thuỳ¹

¹ Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
Email: ngocthuymaiah@gmail.com

Nhận ngày 21 tháng 1 năm 2021. Chấp nhận đăng ngày 9 tháng 3 năm 2021.

Tóm tắt: Hoạt động dịch thuật và sách dịch xuất hiện sớm tại Việt Nam. Trong suốt quá trình lịch sử, sách dịch đã đóng vai trò quan trọng cho sự phát triển ngôn ngữ, văn học, văn hóa của dân tộc. Sách dịch trải qua nhiều giai đoạn, từ xuất bản thô sơ thời kỳ phong kiến, đến những khó khăn trong giai đoạn chiến tranh chống thực dân và đến nay là nhiều thách thức trong bối cảnh toàn cầu hóa. Dù ở giai đoạn nào của lịch sử, hoạt động xuất bản sách dịch Việt Nam cũng góp phần mang các giá trị văn hóa của thế giới đến Việt Nam và là một trong những phương tiện truyền thông quốc tế, làm phong phú thêm kho tàng tri thức của dân tộc.

Từ khóa: Tiến trình lịch sử Việt Nam, sách dịch, xuất bản.

Phân loại ngành: Văn hóa học

Abstract: Translation activities and translated books appeared in Vietnam very long ago. Throughout the country's history, translated books have played an important role in the development of the nation's language, literature and culture. They have gone through many stages, from that of the simple publication in the feudal period, to that of the difficulties during the anti-colonial war, and, now, the multiple challenges in the context of globalisation. In all periods of history, the publication of translated books in Vietnam has been contributing to bringing the world's cultural values to the country, being one of the means of international communication, enriching the nation's treasury of knowledge.

Keywords: Historical progress of Vietnam, translated books, publishing.

Subject classification: Cultural studies

1. Đặt vấn đề

“Hoạt động xuất bản ra đời đã trở thành phương tiện truyền thông đại chúng qua phương tiện sớm nhất trong lịch sử nhân

loại” [4, tr.94]. Nhờ có hoạt động xuất bản nói chung và xuất bản sách dịch nói riêng mà cơ cấu sách của Việt Nam trở nên phong phú, góp phần nâng cao dân trí và làm giàu cho đời sống tinh thần của người

dân. Hoạt động xuất bản sách dịch trong suốt quá trình hình thành và phát triển đã có những đóng góp to lớn cho nền văn học và văn hóa nước nhà. Xuất bản sách dịch từ “một mình một sân tiến” đến hội nhập với xuất bản thế giới có những thuận lợi và khó khăn, nhất định, đặc biệt là khi Việt Nam mang quyền lợi và trách nhiệm của một nước thành viên công ước Berne². Bài viết này bàn về xuất bản sách dịch trong tiến trình lịch sử Việt Nam.

2. Xuất bản sách dịch ở Việt Nam thời kì phong kiến

Việt Nam có vị trí địa lí nằm ở khu vực ngã ba đường của Đông Nam châu Á nên đã sớm trở thành nơi sinh trưởng, gặp gỡ và tiếp xúc của nhiều nhân chủng khác nhau và các luồng giao lưu văn hóa của nhiều dân tộc khác nhau trên đất liền và các hải đảo ở phía Nam châu Á. Theo các truyền thuyết được ghi trong sử sách thì người Việt đã thông qua “ba lần dịch” để giao lưu với nhà Chu bên Trung Quốc. Nếu truyền thuyết là đúng thì công việc dịch thuật đã xuất hiện ở nước ta từ thời Hùng Vương. Lúc đó chữ Hán chưa du nhập vào nước ta nên hình thức dịch chủ yếu là dịch nói [2].

Theo *Thiên uyển tập anh ngữ lục*, sư Trí Không đã dẫn lời sư Đàm Thiên trả lời Tùy Văn Đế vào thế kỷ thứ VI: “Xứ Giao Châu có đường thông sang Thiên Trúc. Phật giáo vào Trung Quốc chưa phổ cập đến Giang Đông mà xứ ấy đã xây ở Luy Lâu (Bắc Ninh ngày nay) hơn hai mươi bảo tháp, độ được hơn 500 vị tăng và dịch được 15 bộ kinh rồi” [5, tr.255]. Như vậy, vào thế kỷ thứ VI, ở Việt Nam đã xuất hiện sách dịch. Sử sách có viết: “Trong hồi Bắc thuộc, nước ta ở khoảng giữa Tàu và Ấn Độ, lại gần nước Chiêm Thành còn mạnh, dân Chăm biết tiếng Java và dùng chữ Phạn, ta

cũng có nhiều người biết, do sự giao du hàng ngày. Người Tàu qua Ấn Độ hay người Ấn Độ qua Tàu thường tìm những người Việt ấy làm thông ngôn hay cùng với họ góp sức dịch kinh, thành ra kinh chữ Phạn bắt đầu dịch tại Việt Nam...” [7].

Ở nước ta, sau khi thoát khỏi thời kỳ Bắc thuộc, ông cha ta đã tăng cường công việc dịch thuật để chấn hưng đất nước. Đồng thời, đường hướng dịch thuật được đổi mới. Bên cạnh chữ Hán, chữ Nôm đã được sáng tạo ra để gần gũi với nhân dân, thuận lợi hơn cho việc sáng tác và phổ cập tri thức. Các sách *Tứ thư*, *Ngũ kinh* đã được “diễn Nôm” cho quảng đại quần chúng. *Kinh Thi* được dịch thành *Thi kinh giải âm*, *Thi kinh diễn nghĩa*, *Thi kinh diễn âm*... *Kinh Thư* cũng được chuyển sang thành *Thư kinh quốc ngữ ca*... Ngoài ra, còn các kinh, sách khác cũng được dịch như: *Xuân thu đại toàn tiết yếu diễn nghĩa*, *Luận ngữ thích nghĩa ca*, *Sách Mạnh học*, *Trung dung*, *Chương cú quốc ngữ ca*, *Đại học giảng nghĩa*, *Pháp Hoa quốc ngữ kinh*, *Phật thuyết Mục Liên cứu mẫn kinh diễn âm*... Các sách về Đạo học cũng được diễn ca, diễn nghĩa. Đặc biệt, các tác phẩm văn học được “Nôm hóa” trên quy mô rộng lớn. Việc dịch thuật này không những cung cấp cho Nhân dân ta một món ăn tinh thần trong di sản văn hóa đồ sộ của nước láng giềng mà còn du nhập nhiều thể loại sáng tác, góp phần thúc đẩy văn học Việt Nam phát triển. Các thể thơ Đường luật, hành, phú, thể văn truyện truyền kỳ... được các tác giả Việt Nam vận dụng trong sáng tác. Các văn nhân, thi nhân ngoài sáng tác văn thơ cả bằng chữ Hán, đã chú ý đến việc “diễn Nôm” các tác phẩm văn học Trung Quốc. Đến nay còn lưu truyền những bản dịch mẫu mực của người xưa như *Chinh phụ ngâm* (Đoàn Thị Điểm, Phan Huy Ích), *Thu dạ lữ hoài ngâm* (Đinh Thận), *Tỳ bà hành* (Phan Huy Ích)... *Truyện Kiều* là sự kết

tinh tài hoa giữa vốn văn học nước ngoài, văn học dân gian và chữ Nôm.

Từ thế kỷ XVII, sau khi chữ Quốc ngữ được đặt ra, các giáo sĩ đạo Gia-tô đã dịch Kinh thánh và soạn các sách truyền giáo cho tín đồ xem. Đến khi thực dân Pháp chiếm được Nam Kỳ, theo lời khuyên của các giáo sĩ, để có một văn tự người Việt dễ học dễ biết hơn, thực dân Pháp đã bỏ việc học, việc thi chữ Hán và cho phổ biến chữ quốc ngữ. Trương Vĩnh Ký và Huỳnh Tịnh Của là hai người đầu tiên được Pháp đào tạo, đã góp phần phổ biến chữ quốc ngữ bấy giờ. Hai ông đã tích cực phổ biến chữ quốc ngữ, phiên dịch và xuất bản nhiều sách Hán Nôm, như: *Lục Vân Tiên, Truyện Kiều, Quốc sử diễn ca, Trung dung, Đại học, Tam tự kinh*... Những công trình dịch thuật cùng phiên âm, sáng tác của Trương Vĩnh Ký đã tuyên truyền cho sự thắng lợi của chữ Quốc ngữ.

Như vậy, ở thời kì phong kiến, do chưa có công nghệ in ấn nên giai đoạn đầu chỉ xuất hiện sách chép tay, sách in thủ công, số lượng sách dịch không nhiều và chưa được phổ biến rộng rãi tới người dân. Tuy nhiên, sự du nhập văn hóa của các nước khác đã làm đa dạng nền văn học, ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam. Đến giai đoạn cuối thế kỷ XIX, nghề in hiện đại đã xuất hiện, giúp cho việc xuất bản sách dịch được nhanh chóng và thuận lợi hơn, điều này, thúc đẩy phát triển văn hóa và chữ Quốc ngữ.

3. Xuất bản sách dịch ở Việt Nam thế kỷ XX

Tầng lớp trí thức đã nhận thấy việc giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn học nước ngoài là điều cần thiết vì nền quốc văn còn non yếu, sách nguyên tác chỉ đáp ứng được một bộ phận tầng lớp Tây học, do đó nguồn

sách dịch rất được chú ý. Việc hơn 300 người ở các tỉnh vào ngày 28/8/1907 đã về họp ở Hội quán Trí tri Hà Nội để lập Hội dịch sách theo đề xướng của ông Nguyễn Văn Vĩnh là một sự kiện đáng ghi nhớ. “Ở nửa đầu thế kỷ XX, xã hội nước ta cơ bản đã hội tụ những tiền đề để việc dịch thuật phát triển, đó là hệ thống các nhà xuất bản, nhà in, hệ thống báo chí hình thành và phát triển rộng khắp trong Nam ngoài Bắc, đội ngũ dịch giả và công chúng ngày càng đông đảo...” [2].

Đến đầu thế kỷ XX, sách dịch hầu như chiếm hết văn đàn của nền quốc văn mới, chủ yếu là sách của Pháp, của Trung Quốc với đủ thể loại: lý luận, thơ, kịch, bút ký, truyện ngắn, tiểu thuyết với số lượng người dịch đông đảo. Đội ngũ dịch Hán văn khá đông đảo: Phan Kế Bính (*Bách gia chư tử, Tam quốc chí*), Nguyễn Đỗ Mục (*Đông Chu liệt quốc, Tây sương ký, Tái sinh duyên*), Nguyễn Hữu Tiên (*Lĩnh Nam chích quái, Vũ trung tùy bút*), Nguyễn Chánh Sắt (*Phong thần, Tây du ký*). “Nếu chỉ kể từ năm 1906 đến năm 1910 là thời điểm làn sóng dịch thuật Truyện Tàu dâng cao, trong vòng năm năm mà có tới tận ba mươi lăm bộ được dịch, in và phát hành từng tập. Có truyện dày trên một ngàn rưỡi trang, thông thường với khổ giấy 24x16. Nếu truyện Tàu dừng lại ở đó, và chỉ việc in đi in lại thôi thì số lượng như đã nêu tưởng cũng thừa thãi cho mỗi người đọc thông thả được nửa đời” [3, tr.220]. Về dịch Pháp văn có Nguyễn Văn Vĩnh (*Những kẻ khôn nạn, Ba người lính ngự lâm pháo thủ, Mai nương lệ cốt, thơ Laphôngten*), Phạm Quỳnh. Việc dịch sách này đã góp phần chuẩn bị tư tưởng, tình cảm cho lớp người mới với nền văn chương mới được du nhập, góp phần làm phong phú thể loại văn học, giúp những người sáng tác buộc phải rèn luyện ngôn ngữ. Các tư tưởng tự do dân chủ của Trung Quốc cũng lan truyền sang qua việc dịch

sách của Lương Khải Siêu (*An bǎng thǎt*), Tôn Trung Sơn (*Tam dân chủ nghĩa*) [6].

Bước vào những năm 30 của thế kỷ XX, một nền văn học mới Việt Nam đã hình thành với đội ngũ nhà văn, nhà thơ, nhà soạn kịch, lực lượng này làm nên cả một nền văn xuôi Việt Nam với đủ các thể loại: truyện ngắn, ký, tiểu thuyết, kịch, phong trào thơ mới... Sách dịch không còn chiếm địa vị chủ đạo như thời kỳ đầu nhưng việc dịch sách thời kỳ này được chú ý ở khía cạnh khác. Các tác phẩm kinh điển của C.Mác, V.I.Lê-nin, các tác phẩm văn học Xô viết, của các nhà văn tiên bộ trên thế giới đã được dịch. Trước Cách mạng tháng Tám, một số tác phẩm đã được dịch ở nước ta như: *Người mẹ* (Maksim Gorky), *Đất vỡ hoang* (Mikhail Sholokhov), *Thép đã tôi thế đấy* (Nicôlai Ôxtorôpxki), *Không kịp lấy hơi thở* (Êrenburg), *Xi măng* (Gladkop)... Sau Cách mạng tháng Tám, nhiều tác phẩm nổi tiếng như *Suối thép*, *Người Xô viết chúng tôi*, thơ của Konstantin Simonov, Aragông đã được dịch góp phần động viên quân dân ta kháng chiến. Trong những năm kháng chiến chống Pháp, ở Việt Bắc, khu Năm, chiến khu Nam Bộ công việc dịch sách được tiếp tục và phát triển. Các tác phẩm dịch cung cấp khá nhiều kinh nghiệm sáng tác cho lớp nhà văn kháng chiến. Công việc dịch sách phát triển rầm rộ trong những năm hòa bình sau hiệp nghị Giơnevơ về Đông Dương. Trong một thời gian ngắn, nhiều nhà xuất bản đã ra sách dịch, số lượng sách dịch tăng lên nhanh chóng. Bắt đầu thập niên 1960 đất nước bước vào cuộc kháng chiến cứu nước lần thứ hai, nhưng dù điều kiện kháng chiến khó khăn gian khổ, các cơ sở in ấn và nhà xuất bản phải sơ tán khỏi Hà Nội nhưng sách dịch vẫn được xuất bản khá đều đặn. “Chỉ tính đến năm 1960, trong vòng 15 năm (8/1945-11/1960), chúng ta đã dịch và

xuất bản được 522 cuốn sách nước ngoài, 427 tên sách, lượng in 5.963.217 bản” [6].

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, hoạt động xuất bản sách dịch bước vào giai đoạn phát triển mới. Trình độ bản đọc được nâng cao và nhu cầu giao lưu văn hóa trong điều kiện mới là những nhân tố thúc đẩy mạnh mẽ việc xuất bản sách dịch. Giai đoạn 1975-1984, sách dịch phát triển mạnh mẽ. Độc giả Việt Nam được tiếp xúc với nhiều nền văn học các nước khác nhau, ngoài văn học Xô viết và các nước xã hội chủ nghĩa, còn có văn học Hy-La cổ đại, văn học Anh, Mỹ, Pháp, Trung Quốc, Ấn Độ, Mỹ La tinh, một số nước ở châu Á, châu Phi. Số lượng sách dịch tăng lên không chỉ về số lượng mà còn chuyển biến ở cả nội dung sách. Trong mảng văn học dịch, dịch giả được ghi nhận qua giải thưởng của Hội Nhà văn Việt Nam, hình thành Hội đồng văn học dịch bình đẳng với các hội đồng sáng tác khác.

Sau Hội nghị toàn quốc về xuất bản năm 1984, Nghị quyết Đại hội VI của Đảng đã thúc đẩy quá trình đổi mới. Số lượng sách dịch nhiều, phong phú về nội dung, đề tài, thể loại của nhiều nước khác nhau, thậm chí có thời điểm báo động về việc xuất bản sách dịch tràn lan. Đỉnh điểm là năm 1988 sách dịch lên tới 45% đầu sách. Có nhiều ý kiến cho rằng, sách dịch khởi sắc nên những sai sót, quá đà là tất yếu. Cuối năm 1989, Nhà nước ra quyết định xóa bỏ chế độ 2 giá đối với giấy. Tháng 6/1990, Ban Bí thư Trung ương ra Chỉ thị quản lý công tác xuất bản. Tháng 7/1990, diễn ra Hội nghị toàn quốc ngành xuất bản, bức tranh toàn ngành được dựng lại. Nhu cầu của bản đọc cũng thay đổi (bản đọc thích tiểu thuyết hơn thơ, kịch; về nội dung ưa những tác phẩm nhẹ nhàng, tình cảm; không còn quan tâm nhiều tới văn học Liên Xô mà hướng tới những sách đại chúng ăn khách của phương Tây; hình thức sách cũng yêu cầu phải đẹp

hon). Sang đến thập niên 1990, người đọc lại quay trở lại với những sách tri thức, các nhà xuất bản lại in trở lại các tác phẩm dịch cổ điển, giá trị lớn như: *Chiến tranh và hòa bình*, *Anna Karenina*, *Những linh hồn chết*... sách của Balzac, Hugo, Séchxpia, Hemingway, Lỗ Tấn... Đã qua giai đoạn “hoang mang” khi chuyển biến từ thời kì bao cấp sang cơ chế thị trường, hoạt động xuất bản sách dịch đã tự tin thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ cung cấp, truyền bá tri thức của mình.

Đây là giai đoạn phát triển mạnh mẽ mang tính đột phá của xuất bản sách dịch. Nhiều thể loại sách dịch các nước được in với số lượng gấp nhiều lần so với giai đoạn trước. Sách dịch đã phát huy vai trò là sản phẩm truyền thông quốc tế quan trọng, góp phần mạnh mẽ làm thay đổi diện mạo nền văn học nước nhà. Nó còn là vũ khí quan trọng để tuyên truyền đường lối cách mạng trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Sách dịch đã làm phong phú thêm kho tàng văn hóa, tri thức của đất nước.

4. Xuất bản sách dịch ở Việt Nam từ đầu thế kỷ XXI đến nay

Bước chuyển trong lịch sử xuất bản sách dịch Việt Nam là tháng 10/2004, thời điểm Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Công ước Berne. Gọi là bước chuyển bởi Việt Nam từ chỗ cứ có văn bản gốc là dịch, xuất bản thành sách mà không cần quan tâm tới Luật Sở hữu trí tuệ của tác giả cũng như cá nhân hay đơn vị được uỷ quyền sở hữu (các nhà xuất bản ở nước ngoài đã buộc phải chú ý tới vấn đề bản quyền). Các quốc gia thành viên tham gia công ước thực hiện bảo hộ tác phẩm có nguồn gốc từ các quốc gia thành viên khác tương tự sự bảo hộ tác phẩm của công dân quốc gia mình. Các nước đang phát triển

như Việt Nam được hưởng những ưu đãi, miễn trừ, để được tiếp cận việc dịch và xuất bản đối với các tác phẩm nước ngoài. Việc tiếp cận Công ước Berne và các công ước, hiệp ước quốc tế khác về bản quyền để có nhận thức đúng, hoạt động khai thác các lợi ích bản quyền trên phạm vi toàn cầu là yêu cầu tất yếu của quá trình hội nhập. Vào thời điểm trước khi Việt Nam gia nhập Công ước Berne, sách dịch được in tràn lan. Các tác phẩm nổi tiếng thế giới, có giá trị, hoặc đáp ứng thị hiếu của bạn đọc là được xuất bản. Văn hoá bản quyền lúc này bị xem nhẹ. Chỉ có một số nhà xuất bản thực hiện đúng luật bản quyền tác giả, như: Nhà xuất bản Kim Đồng, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Nhà xuất bản Trẻ, Nhà xuất bản Giáo dục... Đây là những đơn vị đi tiên phong trong lĩnh vực này. Hạn chế của các nhà xuất bản vào thời điểm đó là nhận thức chưa đầy đủ về bản quyền để có trách nhiệm pháp lý với nó. Các nhà xuất bản còn quá bỡ ngỡ, lúng túng trước yêu cầu tiếp xúc, trao đổi để có được bản quyền dịch. Nhiều nhà xuất bản còn chưa chuẩn bị được cán bộ cho công việc mới mẻ và đầy phức tạp này. Một số trường hợp ký kết hợp đồng bản quyền thiếu cụ thể và chặt chẽ dẫn đến sơ hở. Sau khi gia nhập Công ước Berne, các nhà xuất bản có một khoảng thời gian lo lắng, hồi hộp trước một nghiệp vụ mà trước đây chưa quen làm, đó là mua bản quyền để tiến hành dịch, xuất bản thành sách. Nhưng dần dần, hoạt động này đã đi vào quỹ đạo và trở thành khâu quyết định đối với việc xuất bản sách dịch.

Sau khi gia nhập Công ước Berne, xuất bản sách dịch Việt Nam tiếp tục đi trên con đường phát triển tiệm cận hơn với xuất bản sách thế giới (ví dụ: ở mảng văn học dịch, cho tới nay, hầu hết các nền văn học lớn trên thế giới với các tác phẩm tiêu biểu của văn chương nhân loại đều đã được dịch và xuất bản tại Việt Nam). Chúng ta đã xây

dựng được hệ thống sách dịch đầy đủ thể loại. Một số nhà xuất bản có lượng sách dịch được đánh giá cao về chất lượng như Nhà xuất bản Trẻ, Nhà xuất bản Thế giới, Nhà xuất bản Kim Đồng, Nhà xuất bản Giáo dục, Nhà xuất bản Tri thức, sách dịch khoa học phổ thông của First News, các sách văn học dịch của đơn vị xuất bản tư nhân Nhã Nam, sách quản trị kinh doanh của Alpha Books...

Tính đến năm 2018, cả nước có 59 nhà xuất bản của các cơ quan và tổ chức xã hội, 129 công ty phát hành sách với trên 10.000 nhà sách, cửa hàng tại 63 tỉnh thành trong cả nước [1]. Việt Nam đã xây dựng được hệ thống sách dịch phong phú, nhiều đầu sách trở thành sách bán chạy, mang lại nguồn thu lớn cho nhiều đơn vị xuất bản. Sách dịch luôn chiếm tỉ trọng 20-25% tổng đầu sách xuất bản hàng năm.

Tuy nhiên, xuất bản sách dịch Việt Nam cũng tồn tại nhiều hạn chế. Số sách dịch liên kết của các nhà xuất bản và các đơn vị xuất bản tư nhân ngày càng nhiều, quy trình liên kết chưa thật chặt chẽ khiến số sách dịch sai phạm không giảm. Cơ cấu sách dịch vẫn chưa đều, tập trung vào khai thác những mảng sách được thị trường ưa chuộng và chưa đầu tư mạnh cho các đầu sách học thuật hoặc các thể loại văn học nghệ thuật kén người đọc. Thù lao cho các dịch giả thấp, không tương xứng với sức lao động mà họ bỏ ra. Điều này khiến cho nhiều dịch giả không chuyên tâm với nghề dịch sách. Vấn nạn sách giả, sách lậu tràn lan trên thị trường nhiều năm nay chưa được giải quyết, khiến cho sách dịch có bản quyền được đầu tư khó cạnh tranh, ảnh hưởng mạnh tới thu nhập của các đơn vị xuất bản cũng như chất lượng của thị trường sách dịch.

Trong bối cảnh toàn cầu hoá, xuất bản sách dịch Việt Nam cũng phải tự đổi mới để phù hợp với sự phát triển của thời đại.

Trong xu thế thích ứng với cơ chế thị trường, Việt Nam đã thực hiện xã hội hóa hoạt động xuất bản phẩm bằng cách khuyến khích các thành phần ngoài quốc doanh tham gia vào lĩnh vực này theo định hướng của Nhà nước và đã tạo được những bước khởi sắc, vừa phục vụ công cuộc đổi mới đất nước vừa tự đổi mới, nhằm thích nghi với cơ chế mới. Chúng ta đã tổ chức thành công các cuộc hội chợ, triển lãm sách, thi sách đẹp tại Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh và nhiều địa phương khác, đồng thời mở rộng giao lưu quốc tế, tham gia các hội chợ, triển lãm sách quốc tế tổ chức ở nhiều nước trên thế giới.

Theo thống kê của Cục Xuất bản, In và Phát hành năm 2018, công tác xuất khẩu các ấn bản phẩm Việt Nam ra thị trường nước ngoài chỉ đạt 415.000 bản sách [2]. Điều này phản ánh, hoạt động nhập khẩu các xuất bản phẩm nước ngoài vẫn đang chiếm tỷ trọng rất lớn, trong khi các ấn bản phẩm Việt Nam xuất khẩu ra thị trường quốc tế còn rất hạn chế. Tình trạng này dẫn đến hệ quả sách Việt thiếu vắng trong danh mục sách của độc giả nước ngoài. Khó có thể phủ nhận một thực tế rằng, văn hóa, văn học Việt Nam chưa trở thành mối quan tâm của thế giới. Hơn thế nữa, sách Việt Nam ở nước ngoài khó bán, số lượng bản in ít. Lấy minh chứng ở dòng văn học dịch, chúng ta không thiếu những tác phẩm hay và chất lượng nhưng số lượng tác phẩm được dịch, xuất bản ở nước ngoài không nhiều. Có thể kể đến các tác phẩm đã đến với độc giả quốc tế, như: *Truyện Kiều* (Nguyễn Du); *Nỗi buồn chiến tranh* (Bảo Ninh); *Nhật ký Đặng Thùy Trâm*; *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* (Nguyễn Ngọc Thuận), *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*, *Mắt biếc* (Nguyễn Nhật Ánh); *Trong sương hồng hiện ra* (Hồ Anh Thái), *Chảy đi sông ơi* (Nguyễn Huy Thiệp), *Cánh đồng bất tận* (Nguyễn Ngọc Tư)... Hiện nay, sách Việt được xuất khẩu

chủ yếu sang Mỹ, Anh, Pháp, Thụy Điển, Ba Lan và một số nước châu Á, như: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, các thị trường khác như châu Phi, châu Mỹ còn vắng bóng. Quảng bá văn hóa Việt Nam qua sách dịch ngược gặp nhiều khó khăn, tập trung lớn nhất ở nguồn kinh phí: nhuận bút dịch, hiệu đính cho sách dịch ngược rất cao, chi phí truyền thông cho sách Việt Nam (qua các hội chợ sách quốc tế) cũng là con số không nhỏ. Việc xuất bản sách ra nước ngoài cần được quan tâm và thực hiện bài bản. Để làm được điều này, Việt Nam cần xác định rõ đối tượng sẽ làm cho hoạt động xuất bản sách dịch ngược phát triển hơn. Bên cạnh việc dành ngân sách cho các nhà xuất bản, các dịch giả thực hiện tổ chức dịch, xuất bản các cuốn sách Việt ra tiếng nước ngoài cần tận dụng các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài giúp cho việc phát hành sách ở hải ngoại được thuận lợi hơn. Hoạt động xuất khẩu sách dịch ngược của Việt Nam hiện nay đang gặp nhiều khó khăn, hạn chế từ nhiều phía. Để tránh làm lệch cán cân xuất nhập khẩu sách dịch thì Nhà nước còn rất nhiều việc phải làm. Đây là một hoạt động vô cùng quan trọng để thế giới biết đến tri thức Việt Nam, văn học Việt Nam và ngành xuất bản Việt Nam.

5. Kết luận

Sách dịch có vị trí quan trọng trong hệ thống phát triển văn hóa, văn học Việt Nam. Trong quá trình hội nhập, việc tìm hiểu tri thức và các nền văn hóa của các nước trên thế giới là vô cùng cần thiết, và công việc của sách dịch cũng càng trở nên nặng nề. Ngành xuất bản Việt Nam đã xây dựng được hệ thống sách dịch đầy đủ các thể loại: sách dịch khoa học - kỹ thuật, sách dịch giáo khoa, sách dịch thiếu nhi, sách dịch lý luận - chính trị, sách dịch văn học...

của nhiều nước trên thế giới. Số đầu sách dịch cũng như bản sách dịch tăng đều đặn hàng năm. Đến thế kỷ XXI, toàn cầu hóa là xu thế không thể đảo ngược của xã hội loài người và có ảnh hưởng sâu sắc đến tất cả các nước trên thế giới. Để hội nhập và phát triển trong xu thế chung đó, hoạt động xuất bản sách dịch cần nỗ lực để phát huy những thành tựu đã đạt được, hạn chế, khắc phục những tồn tại, giữ vững ổn định chính trị, góp phần nâng cao dân trí, làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân.

Chú thích

² Công ước Berne về bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật, còn được gọi ngắn gọn là Công ước Berne, được ký tại Bern (Thụy Sĩ) năm 1886. Công ước Berne có hiệu lực tại Việt Nam kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2004.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bằng Giang (1998), *Văn học quốc ngữ ở Nam Kỳ 1865-1930*, Nxb Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
- [2] Cục Xuất bản, In và Phát hành (2018), *Báo cáo Tổng kết hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản và triển khai nhiệm vụ năm 2018*.
- [3] Trần Văn Hải (2007), *Lý luận nghiệp vụ xuất bản*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
- [4] Phan Huy Lê (2014), *Lịch sử Việt Nam*, tập 1, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [5] Thúy Toàn (1996), “Bước đầu tìm hiểu lịch sử sách dịch ở nước ta”, Tạp chí *Văn học nước ngoài*, số 2.
- [6] Nghiêm Toàn (1959), *Việt Nam văn học sử*, t.1, Nhà sách Vĩnh Bảo, Sài Gòn.
- [7] Đình Vĩnh (2006), “Tìm hiểu quan niệm dịch thuật văn học ở nước ta giai đoạn nửa đầu thế kỷ XX”, Tạp chí *Văn học nước ngoài*, số 1.